

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Chùm ca dao về quê hương đất nước \(Kết nối tri thức\)](#)

***Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Chùm ca dao về quê hương đất nước (Kết nối tri thức)***

### Trước khi đọc

#### **Câu 1 (trang 90 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Với em, ..... là quê hương yêu dấu. (Em có thể điền địa chỉ nơi em sinh ra và lớn lên: thôn, xã, huyện, tỉnh của em vào chỗ trống).

Ví dụ: Với em, Vĩnh Phúc là quê hương yêu dấu.

- Quê hương là những gì gần gũi, thân thuộc, thiêng liêng nhất với mỗi chúng ta; là cây đa, bến nước, sân đình, là con đường làng phủ đầy rơm rạ những ngày mùa, ... Tình yêu quê hương là một trong những tình cảm ấm áp, sâu bền nhất, luôn hiện diện trong sâu thẳm trái tim ta và là hành trang quý giá giúp ta khôn lớn trưởng thành.

#### **Câu 2 (trang 90 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Một số bài thơ viết về quê hương mà em yêu thích là:

+ ***Quê hương*** (Đỗ Trung Quân)

*“Quê hương là chùm khế ngọt*

*Cho con chèo hái mỗi ngày*

*Quê hương là đường đi học*

*Con về rợp bướm vàng bay” ...*

+ ***Quê hương*** (Tế Hanh)

*“Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ*

*Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,*

*Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi,*

Tôi thấy nhớ cái mùi n ồng mặn quá!” ...

+ **Bài thơ Hắc Hải** (Nguyễn Đình Thi)

“Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

Cánh cò bay lả rập rờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều”.

### Sau khi đọc

#### Nội dung chính:

Với chùm ca dao về quê hương, đất nước, tác giả dân gian đã thể hiện được sâu sắc tình yêu quê hương, đất nước, lòng yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của các vùng miền khác nhau.

#### Gợi ý trả lời câu hỏi sau khi đọc:

#### Câu 1 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

- Ở 2 bài ca dao 1 và 2: Mỗi bài có 4 dòng và chia thành 2 cặp lục bát, dòng trên có 6 tiếng, dòng dưới có 8 tiếng.

#### Câu 2 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

##### - Về vần:

+ tiếng cuối của dòng 6 tiếng ở trên vần với tiếng thứ sáu của dòng tám tiếng ở dưới.

+ tiếng cuối của dòng tám tiếng lại vần với tiếng cuối của dòng sáu tiếng tiếp theo.

Ví dụ:

(1) đà – gà, xương – xương – gương.

(2) xa – ba, đông – trông – sông.

- Về nhịp: cả 2 bài ca dao đều ngắt theo nhịp chẵn: 2/2/2, 2/4, 4/4.

Ví dụ:

*Gió đưa/ cành trúc/ la đà – Tiếng chuông Trấn Võ / canh gà Thọ Xương.*

- **Về thanh điệu:** tiếng thứ sáu của dòng sáu là thanh bằng. Tiếng thứ sáu và thứ tám của dòng tám cũng phải là thanh bằng nhưng nếu tiếng thứ sáu là thanh huyền thì tiếng thứ tám là thanh ngang và ngược lại. Tiếng thứ tư của dòng sáu và dòng tám đều phải là thanh trắc.

Ví dụ:

	<i>Gió</i>	<i>đưa</i>	<i>cành</i>	<i>trúc</i>	<i>la</i>	<i>đà</i>	
	T	B	B	T	B	B	
<i>Tiếng</i>	<i>chuông</i>	<i>Trấn</i>	<i>Võ</i>	<i>canh</i>	<i>gà</i>	<i>Thọ</i>	<i>Xương.</i>
T	B	T	T	B	B	T	B
	<i>Mật</i>	<i>mù</i>	<i>khói</i>	<i>tỏa</i>	<i>ngàn</i>	<i>swong</i>	
	T	B	T	T	B	B	
<i>Nhip</i>	<i>chày</i>	<i>Yên</i>	<i>Thái</i>	<i>mặt</i>	<i>gương</i>	<i>Tây</i>	<i>Hồ</i>
T	B	B	T	T	B	B	B

Hoặc:

	<i>Đường</i>	<i>lên</i>	<i>xú</i>	<i>Lạng</i>	<i>bao</i>	<i>xa</i>	
	B	B	T	T	B	B	
<i>Cách</i>	<i>một</i>	<i>trái</i>	<i>núi</i>	<i>với</i>	<i>ba</i>	<i>quãng</i>	<i>đông</i>
T	T	T	T	T	B	T	B
	<i>Ai</i>	<i>oi,</i>	<i>đứng</i>	<i>lại</i>	<i>mà</i>	<i>trông</i>	
	B	B	T	T	B	B	
<i>Kìa</i>	<i>núi</i>	<i>thành</i>	<i>Lạng</i>	<i>kìa</i>	<i>sông</i>	<i>Tam</i>	<i>Cờ</i>
B	T	B	T	B	B	B	B

**Câu 3 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Ở bài ca dao 3, tính chất biến thể thể hiện ở hai dòng đầu:

“Đò từ Đông Ba, đò qua Đập Đá,

*Đò về Vĩ Dạ, tháng ngã ba Sinh.*”

+ **Về số tiếng:** Cả hai dòng đầu tám tiếng chứ không phải là một dòng sáu tiếng và một dòng tám tiếng.

+ **Về thanh:** tiếng thứ tám của dòng đầu tiên (đá) và tiếng thứ sáu của dòng thứ hai (ngã) không phải là thanh bằng như quy luật mà thanh trắc.

**Câu 4 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Trong cụm từ “*mặt gương Tây Hồ*”, tác giả dân gian sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ.

- Tác dụng: Diễn tả được vẻ đẹp nên thơ, mờ ảo, của Hồ Tây trong sáng sớm.

**Câu 5 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Tình cảm tác giả dân gian gửi gắm trong lời nhắn gửi: “*Ai ơi, đứng lại mà trông*”: Đó là tình cảm yêu mến thiết tha, tự hào về vẻ đẹp của xứ Lạng.

- Một số câu ca dao có sử dụng từ “*Ai*” hoặc có lời nhắn “*Ai ơi...*” – đây là một mô-típ quen thuộc trong ca dao:

+ *Ai về Bình Định mà coi*

*Đàn bà cũng biết múa roi, đi quyền.*

+ *Ai ơi giữ chí cho bền*

*Du ai xoay hướng đổi nền mặc ai.*

+ *Cày đồng đang buổi ban trưa*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày*

*Ai ơi bưng bát cơm đầy*

*Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.*

**Câu 6 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Những từ ngữ, hình ảnh miêu tả thiên nhiên xứ Huế:

+ Liệt kê các địa danh nổi tiếng của xứ Huế: *Đông Ba, Đập Đá, Vĩ Dạ, ngã ba Sinh.*

+ Từ láy “lờ đờ”

+ Hình ảnh “*bóng ngả trăng chênh*”, “*tiếng hò xa vọng*”, ...

- Tác dụng: Giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp nên thơ nhưng trăn trở buồn của xứ Huế, Huế đẹp với sông nước mênh mang, với những điệu hò mái nhì, mái đẩy thiết tha, lay động lòng người.

### **Câu 7 (trang 92 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

- Hình ảnh các miền quê hiện lên trong các bài ca dao rất phong phú:

+ vẻ đẹp thơ mộng, tưởng như mơ màng, lặng lẽ nhưng ẩn chứa sức sống bền bỉ, mãnh liệt của Hồ Tây;

+ con đường lên xứ Lạng sơn thủy hữu tình;

+ con đò trên sông Hương và những miền quê xứ Huế êm đềm, ...

- Dù viết về những miền quê khác nhau (Hà Nội, Lạng Sơn, Huế), miêu tả những phong cảnh đặc sắc của mỗi miền nhưng chùm ca dao đã thể hiện tình yêu thiết tha, sâu nặng đối với quê hương đất nước.

- Tình yêu đó có khi lặng lẽ, kín đáo như bài 1, cũng có khi thốt lên thành lời thơ tha thiết: “*ai ơi đứng lại mà trông*” trong bài 2. Hay “*Tiếng hò xa vọng nặng tình nước non*” bài 3.

### **Viết kết nối với đọc**

#### **Bài tập (trang 66 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):**

**Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) nêu cảm nghĩ của em về một danh lam thắng cảnh của quê hương đất nước.**

#### **Gợi ý:**

- Dung lượng đoạn văn: khoảng 5-7 câu.

- Yêu cầu: Nêu cảm nghĩ về một danh lam thắng cảnh của quê hương đất nước.

- Các ý:

+ Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh đó.

+ Cảm nghĩ chung của em: yêu mến, tự hào, ....

**Đoạn văn tham khảo:**

Hồ Hoàn Kiếm hay còn gọi là Hồ Gươm là một thắng cảnh nổi tiếng của Hà Nội. Quanh hồ trồng nhiều loại hoa và cây cảnh. Đó là những hàng liễu rủ thướt tha, những nhành lộc vừng nghiêng nghiêng đỡ hoa soi bóng dưới lòng hồ. Giữa hồ có tháp Rùa, cạnh hồ có đền Ngọc Sơn có “Đài Nghiên, Tháp Bút chưa mòn”... Hình ảnh Hồ Gươm lung linh giống như một tấm gương xinh đẹp giữa lòng thành phố đã đi vào lòng bất cứ ai đặt chân đến đây. Người dân Hà Nội sống ở khu vực quanh hồ có thói quen ra đây tập thể dục vào sáng sớm, đặc biệt là vào mùa hè. Họ gọi các khu phố nằm quanh hồ là Bờ Hồ. Không phải là hồ nước lớn nhất trong Thủ đô, song với ngu ồn gốc đặc biệt, hồ Hoàn Kiếm đã gắn liền với cuộc sống và tâm tư của nhiều người. Hồ nằm ở trung tâm một quận với những khu phố cổ chật hẹp, đã mở ra một khoảng không gian đủ rộng cho những sinh hoạt văn hóa bản địa. Hồ có nhiều cảnh đẹp. Và hơn thế, nó còn gắn với huyền sử, là biểu tượng khát khao hòa bình của dân tộc. Do vậy, nhiều nhà văn, nhà thơ đã lấy hình ảnh Hồ Gươm làm nền tảng cho các tác phẩm của mình. Hồ Gươm sẽ mãi sống trong tiềm thức mỗi người dân Thủ đô nói riêng và người dân cả nước nói chung như một biểu tượng thiêng liêng về lịch sử và truyền thống văn hóa dân tộc.